

## KẾ HOẠCH

### Xây dựng cơ sở vật chất trường học trên địa bàn, giai đoạn 2017- 2021

#### I. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC XÂY DỰNG CSVC TRƯỜNG HỌC GIAI ĐOẠN 2011-2016

##### 1. Kết quả đạt được:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thị xã khóa IX; Nghị quyết số 07-NQ/TU ngày 19 tháng 12 năm 2011 của BCH Đảng bộ Thị xã và cơ chế hỗ trợ tại Nghị Quyết số: 32/2012/NQ-HĐND ngày 09/01/2012 của Hội đồng nhân dân Thị xã về việc phê chuẩn cơ chế hỗ trợ ngân sách để xây dựng cơ sở vật chất trường học giai đoạn 2011- 2016 (NQ32). Đến nay các trường học trên địa bàn thị xã đã được xây dựng nhà cao tầng, hiện có 391 phòng học (362 phòng học và 29 phòng bộ môn), trong đó có 354 phòng học kiên cố, nhà cao tầng, chiếm tỷ lệ 90,5% (tăng 12% so với năm 2011).

Toàn thị xã có 20 trường chuẩn quốc gia, chiếm 74,1% (tăng 33% so với năm 2011) gồm: 01 trường THPT, 04 trường THCS, 06 trường TH và 09 trường mầm non; trong đó có 02 trường mầm non và 01 trường tiểu học được công nhận chuẩn mức độ 2. Trong năm học 2016-2017, trường Tiểu học Đông Sơn được công nhận chuẩn mức độ 2.

Về xây dựng mới: bậc Mầm non được đầu tư xây dựng mới 2 trường và bổ sung một số phòng học, nhà hiệu bộ với tổng số 36 phòng; bậc Tiểu học và THCS được đầu tư xây dựng 25 phòng học; một số nhà hiệu bộ và 2 công trình vệ sinh kiên cố. Mức đầu tư toàn thị xã ước đạt 60.964.000.000 đồng trong đó: nguồn ngân sách thị xã (cơ chế NQ 32) 14.062.000.000 đồng; nguồn ngân sách xã phường 26.741.000.000 đồng; nguồn xã hội hóa trên 20.161.000.000 đồng, trong đó Ngân hàng Công thương chi nhánh Bỉm Sơn 6,2 tỷ đồng.

Năm 2017, đã đưa vào sử dụng nhà hiệu bộ trường TH Đông Sơn, THCS Quang Trung; công trình vệ sinh trường THCS Quang Trung, 01 phòng học trường TH Lam Sơn III; tiếp tục xây dựng nhà hiệu bộ trường THPT Lê Hồng Phong, xây dựng 2 phòng học trường MN Xi Măng, nhà Hiệu bộ trường THCS Hà Lan, khởi công xây dựng trường tiểu học và THCS Bắc Sơn. Tuy nhiên năm học 2016-2017, trong 354 phòng học cao tầng và kiên cố có 40 phòng học xuống cấp, có 6 phòng xuống cấp nghiêm trọng; nhu cầu cần xây thêm 53 phòng học, 43 phòng bộ môn và 9 nhà hiệu bộ cho cả 3 bậc học Mầm non, Tiểu học và THCS cụ thể:

- Mầm non: 8 trường công lập có 87 phòng. Trong đó: 69 phòng học kiên cố và 18 phòng bán kiên cố; nhu cầu bổ sung trong năm học 2017-2018 là 26 phòng học, 8 phòng bộ môn và 2 nhà hiệu bộ cho trường MN Ba Đình và MN Lam Sơn (2 trường tư thục có 23 phòng: Bé Ngoan 10 phòng, Ngọc Trạo 13)

- Tiểu học: Có 143 phòng trong đó: có 126 phòng học và 4 phòng bộ môn kiên cố, 13 phòng học cấp 4; nhu cầu bổ sung trong năm 2017-2018 là 27 phòng học, 19 phòng bộ môn và 4 nhà hiệu bộ; cải tạo 14 phòng học xuống cấp. Tất cả các trường phòng thư viện và phòng để đồ dùng dạy học chưa tách riêng, bàn ghế chuẩn đạt 90% nhu cầu. Có 4 trường có nhà hiệu bộ, có 6 trường có nhà vệ sinh đạt tiêu chuẩn, hiện có 01 trường có 2 khu lẻ (TH Bắc Sơn).

- THCS: Có 108 phòng: trong đó có 83 phòng học và 25 phòng bộ môn, có 26 phòng học xuống cấp nghiêm trọng cần được đầu tư cải tạo lại (Trường THCS Xi Măng: 6 phòng, Ngọc Trạo 10 phòng, Ba Đình 10 phòng); nhu cầu bổ sung trong năm học 2017-2018 là 15 phòng học, 16 phòng học bộ môn và 2 nhà hiệu bộ; cải tạo, nâng cấp những phòng học đã xuống cấp nghiêm trọng.

- Bậc THPT: có 53 phòng học kiên cố đáp ứng 100% nhu cầu học tập; hiện đang xây dựng Văn phòng, nhà hiệu bộ, phòng chức năng, phòng học bộ môn của trường Lê Hồng Phong, TTGD TX thị xã: Hiện đang dạy và học nhờ phường Lam Sơn, đáp ứng nhu cầu dạy và học.

Trong giai đoạn 2011 - 2016, ước kinh phí để đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy học cho các nhà trường là 17.068.244.000 đồng, tập trung chủ yếu là mua sắm trang thiết bị dạy học tối thiểu cho các phòng chức năng, phòng học bộ môn, thiết bị đồ chơi ngoài trời, máy tính, máy chiếu, bàn ghế học sinh cho các nhà trường. Trong đó, từ kinh phí chi thường xuyên trong dự toán NSNN của các đơn vị được giao hàng năm là 7.164.165.000 đồng, nguồn kinh phí chương trình mục tiêu quốc gia là 3.273.849.000 đồng và nguồn kinh phí xã hội hóa giáo dục là 6.630.230.000 đồng.

## **2. Những tồn tại, hạn chế:**

- Đầu tư xây dựng sửa chữa phòng học, nhà hiệu bộ, các công trình phụ trợ; mua sắm trang thiết bị dạy học chưa được quan tâm đúng mức, chưa theo kịp đáp ứng nhu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục trên địa bàn;

- Nguồn vốn đầu tư hạn hẹp; nhiều đơn vị chỉ đầu tư xây dựng trong nguồn thu xã hội hóa.

- Phòng học, phòng chức năng, nhà hiệu bộ, công trình vệ sinh còn thiếu nhiều, nhất là bậc mầm non, tiểu học; nhiều phòng học xuống cấp nghiêm trọng.

- Thiết bị dạy học, đồ chơi cho trẻ còn thiếu nhiều và xuống cấp, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng dạy và học và đổi mới giáo dục. Đặc biệt đối với một số trường mầm non có khu lẻ, phòng học, thiết bị và các điều kiện thiết yếu khác thiếu, khó khăn cho công tác quản và đảm bảo an toàn cho việc dạy và học.

- Quy hoạch khuôn viên nhà trường theo hướng xanh, sạch, đẹp ở một số trường học chưa cụ thể; kinh phí chi thường xuyên thiếu, chưa đáp ứng được yêu cầu; cơ sở vật chất, các điều kiện phục vụ dạy chưa đáp ứng được yêu cầu;

- Những trường đã đạt Chuẩn Quốc gia từ năm 2010 trở về trước, đa số chưa được quan tâm đúng mức bổ sung xây dựng CSVC để thiếu nhiều hạng mục thiết yếu, có trường CSVC xuống cấp nghiêm trọng; chưa được công nhận lại.

Nguyên nhân của những hạn chế đó là:

\* Khách quan:

- Những năm gần đây số học sinh ra lớp, số lớp tăng nhanh, trong khi đầu tư xây dựng phòng học có chiều hướng giảm, không đáp ứng được nhu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục.

- Việc suy giảm kinh tế, đầu tư công bị cắt giảm; nguồn ngân sách của các phường, xã hạn chế.

\* *Chủ quan:*

- Ngành giáo dục chưa tham mưu kịp thời cho cấp ủy, uỷ ban nhân dân các cấp nghiên cứu, ban hành các giải pháp đồng bộ để tập trung xây dựng cơ sở vật chất trường học, trong đó có trường đạt chuẩn quốc gia;

- Ủy ban nhân các xã phường, một số đơn vị chưa chủ động tháo gỡ khó khăn, chưa quyết liệt trong việc dành nguồn vốn để đầu tư xây dựng phòng học.

- Công tác xã hội hoá giáo dục để huy động mọi nguồn lực xây dựng cơ sở vật chất trường học còn hạn chế.

## **II. KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT TRƯỜNG HỌC GIAI ĐOẠN 2017-2021**

### **1. Mục tiêu:**

Thực hiện Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thị xã lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020, mục tiêu thị xã Bim Sơn trở thành thành phố trước năm 2020, và hoàn thành nông thôn mới trước năm 2019, theo đó xây dựng cơ sở vật chất trường học đảm bảo đến năm 2020 Thị xã có trên 90% trường học đạt chuẩn quốc gia; các trường đã đạt Chuẩn được công nhận lại.

### **2. Nhiệm vụ và giải pháp:**

#### *2.1. Sắp xếp mạng lưới trường lớp đến năm 2021: (biểu 1)*

- Quy mô trường lớp trên địa bàn thị xã năm học 2017-2018: Thực hiện phương án thành lập trường liên cấp TH&THCS tại phường Phú Sơn và xã Quang Trung; quy mô trường lớp trên địa bàn trong giai đoạn 2017-2021 với 27 trường trong đó có 10 trường mầm non, 7 trường tiểu học, 6 trường THCS, 02 trường liên cấp 1+2, 02 trường THPT và 01 TTGD TX cụ thể:

Bậc Mầm non có 145 nhóm lớp với 3924 cháu (công lập 113 nhóm lớp);

Bậc Tiểu học có 160 lớp với 4973 học sinh;

Bậc THCS có 77 lớp với 3015 học sinh;

Bậc THPT có 39 lớp với 1653 học sinh.

- Giai đoạn 2017-2021, giữ vững quy mô 27 trường học trong đó có 2 trường mầm non tư thục; riêng trường Mầm non Đông Sơn do số lượng học sinh tăng nhiều nhưng thiếu CSVC nên cần đầu tư mở rộng khuôn viên nhà trường và xây dựng thêm 10 phòng học hoặc thành lập thêm một trường mầm non có quy mô 10 nhóm lớp trên địa bàn phường Đông Sơn hoặc Lam Sơn theo hướng loại hình tư thục như vật quy mô sẽ là 28 trường học và 01 TTGD TX cụ thể:

Bậc Mầm non có 162 nhóm lớp với 4385 cháu (công lập 123 nhóm lớp);

Bậc Tiểu học có 180 lớp với 5927 học sinh;

Bậc THCS có 104 lớp với 3884 học sinh;

Bậc THPT có 49 lớp với 2100 học sinh.

## 2.2. Nhu cầu đầu tư, xây dựng: (biểu 2,3)

- Nhu cầu thực tế năm 2017-2018 (biểu 2): bậc Mầm non cần thêm 26 phòng học, 8 phòng bộ môn; Tiểu học còn thiếu 27 phòng học, 19 phòng bộ môn và THCS còn thiếu 15 phòng học, 16 phòng học bộ môn; cả 3 cấp học cần thêm 9 nhà hiệu bộ; cần cải tạo và nâng cấp các phòng học xuống cấp, nhà hiệu bộ chật hẹp; tăng cường mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, đồ chơi cho trẻ; đầu tư trang thiết bị cho 02 trường liên cấp TH & THCS tại Phú Sơn và xã Quang Trung.

- Nhu cầu giai đoạn 2017-2021 (biểu 3): Cần xây dựng 99 phòng học, 49 phòng học bộ môn, 2 bếp cho 3 bậc học; cải tạo và nâng cấp các phòng học xuống cấp, các khu nhà hiệu bộ cũ, mở rộng khuôn viên cho các nhà trường.

## 2.3. Nhu cầu và giải pháp nguồn vốn: (biểu 4).

**a. Tổng nhu cầu đầu tư:** Nhu cầu kinh phí cần đầu tư trong giai đoạn 2017-2021 ước khoảng gần 165 tỷ.

Chủ trương xây dựng trong giai đoạn 2017-2021 khoảng 125 tỷ, trong đó: năm 2017 đầu tư khoảng 25,75 tỷ đồng, bao gồm: xây mới 12 phòng học, 3 nhà hiệu bộ, công trình phụ trợ, mở rộng khuôn viên; xây dựng mới khu trung tâm trường tiểu học và THCS Bắc Sơn 31 tỷ trong đó nguồn đấu giá đất khoảng 20 tỷ, còn lại ngân sách đầu tư và XHH khoảng 11 tỷ. Năm 2018 đầu tư khoảng 21,1 tỷ đồng, bao gồm: xây mới 25 phòng học, 2 nhà hiệu bộ, công trình phụ trợ, cải tạo phòng học xuống cấp. Còn lại trong từ năm 2019 đến 2021 đầu tư khoảng 78 tỷ đồng bao gồm xây mới 86 phòng học và phòng bộ môn, 3 nhà hiệu bộ, công trình phụ trợ, mở rộng khuôn viên trường học và cải tạo các khu phòng học xuống cấp hoặc thành lập thêm một trường mầm non tư thục đặt trên địa bàn phường Đông Sơn hoặc Lam Sơn.

Ủy ban nhân dân các phường, xã căn cứ tình hình thực tế, điều chỉnh kế hoạch phân kỳ đầu tư các hạng mục công trình, xây dựng cơ sở vật chất trường lớp trong giai đoạn 2017-2021 cho phù hợp với tình nhu cầu phát triển sự nghiệp giáo dục trên địa bàn.

### **b. Phân bổ nguồn đầu tư:**

- **Ngân sách thị xã:** Ước đầu tư trong giai đoạn 2017-2021 khoảng 35,7 tỷ đồng, năm 2017 đầu tư 4,8 tỷ đồng; năm 2018 đầu tư 2 tỷ đồng; còn lại từ 2019 đến 2021 ước khoảng 28,919 tỷ đồng

- **Ngân sách các xã, phường: khoảng 79,8 tỷ đồng**

- **Ngôn huy động XHH: khoảng 19 tỷ đồng.**

- UBND các phường, xã, Hiệu trưởng các đơn vị, trường học ưu tiên quan tâm đẩy mạnh làm tốt công tác XHHGD; huy động sự đóng góp của các nhà hảo tâm, các doanh nghiệp để thành lập trường mầm non tư thục, nhóm trẻ tư thục; huy động nguồn vốn cùng nguồn vốn ngân sách xây dựng phòng học, tường rào, mua sắm trang thiết bị dạy học, mở rộng khuôn viên trường học...

### **c. Cơ chế hỗ trợ:**

- Hỗ trợ các xã phường, trường học đạt chuẩn quốc gia:

+ Chuẩn mức độ 1 được Thị xã hỗ trợ 800 triệu đồng

+ Chuẩn từ mức độ 1 lên mức độ 2 Thị xã hỗ trợ 500 triệu đồng;

- Hỗ trợ các xã phường xây dựng bổ sung phòng học, nhà hiệu bộ, công trình phụ trợ:

+ Đối với trường liên cấp TH&THCS Phú Sơn, TH&THCS Quang Trung xây dựng bổ sung phòng học, nhà hiệu bộ, công trình phụ trợ, mở rộng khuôn viên hỗ trợ 80% giá trị xây lắp.

+ Các trường xây dựng bổ sung phòng học, nhà hiệu bộ được Thị xã hỗ trợ 50% kinh phí giá trị xây lắp từ nguồn đầu giá đất xen cư trên địa bàn xã phường.

- Đối với trường xây mới (do địa phương bậc học chưa có) và không được hỗ trợ nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước cấp trên, Thị xã hỗ trợ 50% kinh phí giá trị xây lắp của các phòng học.

### III. TỔ CHỨC VÀ THỰC HIỆN.

- Phòng Giáo dục & Đào tạo Thị xã chủ trì, phối hợp với các phòng, ban có liên quan căn cứ nhu cầu phòng học, trang thiết bị còn thiếu tham mua cho UBND thị xã để đầu tư và chỉ đạo từng địa phương tìm nguồn vốn xây dựng; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện, định kỳ vào tháng 12/2017 và tháng 6/2018.

- Phòng Tài chính - Kế hoạch Thị xã chủ trì, tham mưu UBND thị xã đề xuất nguồn vốn hỗ trợ từ cấp tỉnh và trung ương; phối hợp với các phòng, ban có liên quan, UBND các xã, phường tham mưu tìm nguồn vốn để đầu tư, xây dựng theo nhu cầu kế hoạch.

- UBND các xã, phường xây dựng kế hoạch phân kỳ đầu tư các hạng mục công trình, đảm bảo nguồn vốn để xây dựng cơ sở vật chất trường lớp; Tăng các nguồn thu, đầu giá đất, tiết kiệm chi hành chính để có kinh phí xây dựng.

- Hiệu trưởng các trường học tham mưu cho UBND các xã, phường thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực, làm tốt việc xây dựng, củng cố cơ sở vật chất trường học; tăng cường mua sắm trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao chất lượng dạy và học.

Trên đây là kế hoạch xây dựng cơ sở vật chất trường học trên địa bàn năm học 2017-2018 và giai đoạn 2017-2021 của UBND thị xã Bim Sơn.

#### Nơi nhận:

- TT Thị ủy, HĐND thị xã;
- Các PCT UBND;
- Các phòng ban liên quan;
- UBND các xã, phường;
- Lưu VT.



Bùi Huy Hùng